TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 611/2017/HS-PT
Ngày 22 – 11 - 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Công Lý

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Minh

Ông Lê Hoàng Tấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Diệu Thúy – Thư ký Toà án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đức – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 458/2017/TLPT-HS ngày 07 tháng 9 năm 2017 đối với bị cáo Hoàng Quỳnh V do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 30/2017/HS-ST ngày 24 tháng 7 năm 2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước.

- *Bị cáo có kháng cáo:*

Hoàng Quỳnh V, sinh năm 1984 tại Cao Bằng; nơi cư trú: ấp 1, xã Đ, huyện Đ, tỉnh B Phước; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ văn hoá (học vấn): Lớp 10/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Quỳnh B và bà Nông Thị V; có vợ Hoàng Thị T và 2 con, sinh năm 2007 và 2009; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/3/2015 đến nay (có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Luật sư Nguyễn Minh Đ – thuộc Đoàn luật sư tỉnh Bình Phước (có mặt).

- *Người bị hại:*

1/. Hoàng Văn B, sinh năm 1972 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của người bị hại Hoàng Văn B:

- Bà Hoàng Thị B1, sinh năm 1973 (vắng mặt).

- Anh Hoàng Văn M, sinh năm 1993 (có mặt).

Cùng địa chỉ: Ấp Suối B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh B Phước.

- Ông Hoàng Văn S, sinh năm 1942.

- Bà Hoàng Thị K, sinh năm 1943.

Cùng địa chỉ: B, xã M, huyện P, tỉnh Cao Bằng.

Ông Hoàng Văn S và bà Hoàng Thị K ủy quyền cho Ông Hoàng Văn M tham gia tố tụng (có mặt).

2/. Lê Văn T, sinh năm 1964 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của người bị hại Lê Văn T

- Bà Trần Thị H, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Thôn P, xã H, huyện B, tỉnh B Phước.

- Anh Lê Vũ Thanh T1, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Thôn P, xã Đ, huyện K, tỉnh Hải Dương.

- Chị Lê Thị Hà N, sinh năm 1988.

Địa chỉ: B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông;

Bà H, ông T1 và bà N đều ủy quyền cho ông Lê Văn K1, sinh năm 1959; Địa chỉ: Khu Đ, thị trấn Đ, huyện B, tỉnh B Phước tham gia tố tụng (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Chị Hoàng Thị T2, sinh năm 1986 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp 1, xã Đ, huyện Đ, tỉnh B Phước.

- *Những người làm chứng:*

1. Ông Hà H1, sinh năm 1954 (có mặt).

2. Ông Lục Minh N1, sinh năm 1954 (có mặt).

3. Ông Lục Cao T3, sinh năm 1980 (có mặt).

4. Ông Hoàng Quỳnh D, sinh năm 1985 (có mặt, rồi tự bỏ về).

5. Bà Hà Thị Q, sinh năm 1984 (vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Ấp 1, xã Đ, huyện Đ, tỉnh B Phước;

6. Ông Triệu Văn P, sinh năm 1967 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp P, xã T, huyện Đ, tỉnh B Phước.

7. Ông Lê Trung H2, sinh năm 1996 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện Đ, tỉnh B Phước.

8. Ông Trương Thanh T4, sinh năm 1995 (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn B, xã N, huyện B, tỉnh B Phước.

9. Ông Nguyễn Văn T5, sinh năm 1993 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp 9, xã T, huyện Đ, tỉnh B Phước.

10. Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1990 (vắng mặt).

Địa chỉ: Xã T, huyện Đ, tỉnh B Phước.

11. Ông Trần Quang T6 (vắng mặt).

12. Ông Phạm Thế T7 (vắng mặt).

13. Ông Trần Trung H3 (vắng mặt).

Hiện đang công tác tại Đội thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp Công an huyện Đ.

14. Ông Thái Xuân H4 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp 4, xã Đ, huyện Đ, tỉnh B Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 15/3/2015, Hoàng Quỳnh V đến nhà ông Hà H1 (ấp 1, xã Đ, huyện Đ, tỉnh B Phước) uống rượu với ông Hoàng Văn B và Lục Minh Nằng ở bàn ghế đá trước sân nhà. Trong khi uống rượu, V và B ngồi đối diện với nhau, V cầm ly rượu mời nhưng B không uống, V nghĩ là B khinh thường mình, nên đứng dậy tay phải cầm chai rượu bằng thủy tinh, hiệu "FRANCE COGNA HENNESSY", chiều cao 25cm, cổ chai có đường kính 03cm, đế chai có đường kính 8,5cm, bên trong còn khoảng 250ml rượu đánh B 01 cái trúng vào thái dương bên trái làm vỡ chai, B đứng dậy lảo đảo ngã đập phần đầu bên phải xuống sân bê tông xi măng, rồi B đứng dậy đi đến nằm trên võng ở gần đó. Thấy vậy, ông H1 gọi điện cho em của V là Hoàng Quỳnh D đến chở V về nhà. Sau đó, D quay lại chở B đến Phòng khám của bác sỹ Nguyễn Hữu H5 (ở ấp 1, xã Đ) khám vết thương. Bác sỹ H5 khám thấy phía trong tai trái B có máu chảy, nên kêu D chở B đi bệnh viện chụp CT. D chở B đến Trung tâm Y tế thị xã Đ nhưng tại Trung tâm không có máy chụp CT, ông B nói không bị sao, chỉ hơi ù tai, không cần chụp phim và kêu D chở về nhà ông H1. Khi D chở ông B về lại nhà ông H1 thì thấy V cũng đang ở nhà ông H1. Thấy B về, V xin lỗi B, rồi sau đó V và B đi sang nhà ông N1 (cạnh nhà ông H1) nghe hát Karaoke. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, ông N1 mắc màn cho V và B nằm ngủ ở phòng khách, V nằm được khoảng 10 phút thì về nhà ngủ. Khoảng 06 giờ ngày

16/3/2015, ông N1 gọi nhưng B không có phản ứng nên ông N1 đi làm rẫy. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, ông N1 về nhà tiếp tục kêu B, nhưng B cũng không dậy, ông N1 thấy B đại tiểu tiện ra quần nên nói anh Lục Cao T3 (là con trai ông N1) khi nào B dậy thì kêu B đi tắm, rồi ông N1 tiếp tục đi làm. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, anh T3 thấy B vẫn nằm nên gọi điện cho Hoàng Văn M (là con của ông B), M đến nhà ông N1 thấy B hôn mê bất tỉnh liền gọi taxi đưa B đến bệnh viện Đa khoa tỉnh B Phước cấp cứu, sau đó chuyển lên bệnh viện Chợ Rẫy để điều trị, đến 01 giờ 50 phút ngày 17/3/2015 thì ông B tử vong. Còn V sau khi biết B chết, cùng ngày 17/3/2015 đã đến Công an xã Đ đầu thú, đến ngày 26/3/2015 V bị khởi tố và bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Đ để điều tra về tội "Cố ý gây thương tích".

Tại Bản giám định pháp y số 337/TT.15 ngày 26/3/2015, Trung tâm pháp y thành phố Hồ Chí Minh kết luận về tình trạng thương tích và nguyên nhân Hoàng Văn B tử vong như sau:

- Tổn thương phần mềm ngoài da và vỡ bản ngoài sọ thái dương bên trái do bị tác động trực tiếp;

- Tụ máu dưới màng cứng bán cầu đại não phải và dập não thùy thái dương bên phải do bị té ngã gây ra;

- Hoàng Văn B bị chấn thương sọ não nặng dẫn đến tử vong.

Trong thời gian bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đ, V được giam chung với Lê Văn T, là bị can trong vụ án mua bán trái phép chất ma túy tại buồng tạm giam số 07. Khoảng 17 giờ ngày 11/7/2015, sau khi ăn cơm xong T đi rửa chén, còn V nằm trên bệ xi măng, V nảy sinh ý định bỏ trốn, nên V lấy cái màn, hai tay cầm màn vuốt ra hai bên tạo thành một sợi dây rồi đến sau lưng T, V quấn dây màn vào cổ T xiết mạnh kéo ngược về phía sau, đồng thời V quỳ hai đầu gối xuống nền nhà, hai tay ghì vào lưng T siết mạnh được khoảng 01 phút thì đầu T nghiêng qua một bên bất động. Thấy T đã chết, V kéo T lên để nằm ngửa trên bệ xi măng, lấy chăn phủ lên người T, rồi V đập cửa kêu cứu, thì các cán bộ, chiến sỹ trực nhà tạm giữ gồm Phạm Thế T7, Trần Trung H3, Trần Quang T6 và Thái Xuân H4 tới mở cửa buồng tạm giam số 07 để kiểm tra. Khi cửa vừa mở, thì V xô cửa bỏ chạy ra ngoài nhưng bị bắt giữ lại ngay cách cửa buồng tạm giam khoảng 2 mét. Anh Phạm Thế T7 đi vào buồng tạm giam kiểm tra thấy T nằm bất động, liền báo cáo lãnh đạo Công an huyện đưa T đến Bệnh viện đa khoa huyện Đ cấp cứu nhưng T đã tử vong.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 856/2015/TT.15 ngày 10/8/2015, Trung tâm pháp y-Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh kết luận: nguyên nhân chết của Lê Văn T do bị siết cổ.

Tại Bản giám định pháp y về ADN số 3.172-2015/ADN ngày 04/8/2015 của Trung tâm pháp y Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- ADN của Lê Văn T có hiện diện trong cái màn màu xanh (thu tại hiện trường).

- ADN của Hoàng Quỳnh V có hiện diện trong cái màn màu xanh (thu tại hiện trường).

- ADN của Hoàng Quỳnh V không hiện diện trong mẫu phết bề mặt móng tay của Lê Văn T.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Phước tiến hành trưng cầu giám định pháp y xác định năng lực dân sự của Hoàng Quỳnh V. Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần số 464/KL-PVPN ngày 07/10/2015 của Viện giám định pháp y tâm thần TW - Phân viện phía nam, kết luận tình trạng năng lực dân sự của Hoàng Quỳnh V, như sau:

1. Về y học:

+ Trước, trong và sau khi gây án: Đương sự không có bệnh tâm thần.

+ Hiện nay: Giả bệnh có chủ ý (Z76.5-ICD.10).

2. Về pháp luật:

+ Hiện nay: đương sự có đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi.

Quá trình chuẩn bị mở phiên tòa sơ thẩm, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước tiếp tục trưng cầu giám định đối với bị cáo. Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần số 97/KL-VPYTT ngày 03/3/2017 của Viện pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa kết luận:

1. Về y học:

- Trước – trong và sau khi gây án: Đương sự không có bệnh tâm thần.

- Hiện nay: Giả bệnh có chủ ý (F76.5 – ICD.10).

2. Về năng lực nhận thức và điều khiển hành vi:

- Hiện nay: Đương sự đủ năng lục nhận thức và điều khiển hành vi.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2017/HSST ngày 24 tháng 7 năm 2017, Toà án nhân dân tỉnh Bình Phước đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Quỳnh V phạm các tội "Giết người", tội "Cố ý gây thương tích" và tội "Trốn khỏi nơi giam".

Áp dụng khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Quỳnh V 06 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng điểm g, n khoản 1 Điều 93; khoản 2 Điều 46; Điều 35 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Quỳnh V Tử hình về tội "Giết người".

Áp dụng khoản 1 Điều 311; khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Quỳnh V 06 tháng tù về tội "Trốn khỏi nơi giam".

Áp dụng Điều 50 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt chung của cả ba tội buộc bị cáo phải chấp hành là Tử hình. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án. Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo được quyền gửi đơn xin ân giảm lên Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584, 585, 586,591 Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Hoàng Quỳnh V phải bồi thường cho những người đại diện hợp pháp của người bị hại Hoàng Văn B gồm bà Hoàng Thị B1, anh Hoàng Văn M, ông Hoàng Văn S, bà Hoàng Thị K số tiền là 230.000.000 đồng và cấp dưỡng nuôi con của anh Hoàng Văn B là cháu Hoàng Ngọc P, sinh ngày 27/3/2002 mỗi tháng là 1.210.000 đồng cho đến khi cháu P đủ 18 tuổi.

Buộc bị cáo Hoàng Quỳnh V phải bồi thường cho những người đại diện hợp pháp của người bị hại Lê Văn T gồm bà Trần Thị H, anh Lê Vũ Thanh T1, chị Lê Thị Hà N, số tiền 165.000.000 đồng và cấp dưỡng nuôi con của anh Lê Văn T là cháu Lê Chí N2, sinh ngày 03/8/2006 mỗi tháng là 1.500.000 đồng cho đến khi cháu N2 đủ 18 tuổi.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về nghĩa vụ do chậm thi hành án, về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 27/7/2017, bị cáo Hoàng Quỳnh V có đơn kháng cáo kêu oan đối với tội "Giết người". Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo trình bày nội dung kháng cáo là không có cố ý giết người và trốn khỏi nơi giam.

Ý kiến của Kiểm sát viên đánh giá các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, mặc dù tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo có khai báo hành vi phạm tội nhưng còn quanh co không thành khẩn, đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo ý kiến cho rằng, đối với tội "Cố ý gây thương tích" hồ sơ chứng cứ đã rõ, bị cáo nhìn nhận và không có kháng cáo. Đối với tội "Giết người", tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai báo thành khẩn hành vi của mình gây ra, tuy việc khai báo không đầy đủ nhưng không có ý thức giả bệnh, đề nghị xem xét tình tiết giảm nhẹ này cho bị cáo. Đối với tội "Trốn khỏi nơi giam", đề nghị Hội đồng xét xử xem xét lại, vì bị cáo chỉ mới chạy ra ngoài buồng giam trong tình huống hoảng sợ chứ chưa thoát khỏi trại giam. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, nhận thức kém, động cơ phạm tội không có sự quyết tâm cao, mức án Tử hình là quá nghiêm khắc, đề nghị giảm hình phạt cho bị cáo từ Tử hình sang tù Chung thân.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng, căn cứ vào Kết luận giám định pháp y tâm thần số 464/KL-PVPN ngày 07/10/2015 của Viện giám định pháp y tâm thần TW - Phân viện phía Nam và Kết luận giám định pháp y tâm thần số 97/KL-VPYTW ngày 03/3/2017 của Viện pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa đều kết luận đối với bị cáo Hoàng Quỳnh V:

- Về y học: + Trước, trong và sau khi gây án: Đương sự không có bệnh tâm thần; + Hiện nay: Giả bệnh có chủ ý (F76.5 - ICD.10).

- Về năng lực nhận thức và điều khiển hành vi: + Hiện nay: Đương sự đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi.

Do đó, có căn cứ xác định bị cáo giả bệnh tâm thần, không hợp tác với các cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử. Vì vậy, các cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã tiến hành các biện pháp điều tra thu thập tài liệu, chứng cứ khác, lấy lời khai các nhân chứng, khám nghiệm hiện trường và trưng cầu giám định tử thi và các vật chứng liên quan đã thu giữ được trong quá trình khám nghiệm, những bản tự khai và những lời khai ban đầu của bị cáo ngay khi vụ án xảy ra, để làm căn cứ xử lý hành vi phạm tội của bị cáo là đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về chứng cứ, tại phiên tòa phúc thẩm, tuy bị cáo không khai rõ động cơ, mục đích thực hiện các hành vi phạm tội, nhưng đã khai nhận hành vi dùng chai đựng rượu bằng thủy tinh đánh vào đầu của ông Hoàng Văn B gây thương tích, 2 ngày sau ông B phát nặng do không đi cứu chữa kịp thời nên đã tử vong; trong quá trình tạm giam để điều tra, bị cáo ở chung buồng giam với anh Lê Văn T, bị cáo đã dùng màn kéo xoắn lại thành dây và từ phía sau vòng qua cổ anh T xiết mạnh cho đến khi anh T bất động rồi đập cửa buồng giam kêu cứu, khi cán bộ quản giáo đến mở cửa kiểm tra thì bị cáo xông chạy ra ngoài nhưng đã bị bắt lại.

[3] Xét, lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp lời khai của các nhân chứng cùng ngồi uống rượu chứng kiến việc bị cáo dùng chai thủy tinh đánh vào đầu ông B, qua 2 ngày sau ông B chết; lời khai của các nhân chứng là cán bộ quản giáo, là phạm nhân bị giam giữ ở các buồng kế cận về thời gian, địa điểm, những điều nghe và biết được việc bị cáo thực hiện hành vi phạm tội; các vật chứng thu giữ; các biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi; các kết luận giám định pháp y về tử thi, về ADN, về mô bệnh học v.v. đều phù hợp với các lời khai nhận tội ban đầu của bị cáo tại cơ quan điều tra, do đó có căn cứ xác định: Khoảng 17 giờ ngày 15/3/2015, khi ngồi uống rượu tại nhà ông Hà H1, bị cáo rót rượu mời ông Hoàng Văn B nhưng ông B từ chối, cho rằng ông B khinh thường mình nên bị cáo đứng dậy cầm chai rượu bằng thủy tinh đánh một cái trúng vào thái dương bên trái của ông B, ông B đứng dậy lảo đảo ngã đập phần đầu bên phải xuống sân bê tông xi măng gây chấn thương sọ não nhưng

không biết để điều trị, đến chiều hôm sau phát nặng được đưa đi cấp cứu nhưng không kịp dẫn đến tử vong. Quá trình tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Đ để điều tra hành vi cố ý gây thương tích, bị cáo được giam chung với Lê Văn T tại buồng số 7. Mặc dù bị cáo không khai rõ động cơ, mục đích giết anh T, nhưng căn cứ lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay với lời khai ban đầu của bị cáo trong quá trình điều tra là phù hợp, có căn cứ xác định vì có ý định bỏ trốn nên bị cáo bàn thống nhất với T giả bệnh rồi kêu cứu, khi cán bộ mở cửa thì bỏ chạy, nhưng sau đó T đổi ý không muốn trốn trại nữa. Do quyết tâm bỏ trốn, đồng thời tức giận vì trước đó bị T chửi là người dân tộc ngu dốt nên khoảng 17 giờ ngày 11/7/2015, bị cáo dùng tay vuốt màn ra 2 bên tạo thành sợi dây rồi bất ngờ từ phía sau xiết cổ T làm T tử vong, bị cáo đập cửa buồng giam kêu cứu, khi cán bộ nhà tạm giữ đến mở cửa kiểm tra thì bị cáo xông ra ngoài chạy trốn.

[4] Với các hành vi và chứng cứ nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo phạm 3 tội "Cố ý gây thương tích" theo khoản 3 Điều 104, tội "Giết người" theo điểm g, n khoản 1 Điều 93 và tội "Trốn khỏi nơi giam" theo khoản 1 Điều 311 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, không oan. Hành vi của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm, liên tiếp trong thời gian ngắn đã gây ra những tội phạm đặc biệt nghiêm trọng là cố ý gây thương tích dẫn đến chết người, rồi giết người để trốn khỏi nơi giam giữ, thể hiện tính chất rất côn đồ, xâm phạm nghiêm trọng tính mạng của người khác, xâm phạm đến hoạt động tư pháp của cơ quan nhà nước, gây đau thương mất mát vô cùng to lớn cho gia đình các nạn nhân, gây bất bình trong dư luận xã hội, ảnh hưởng rất xấu đến trật tự an toàn xã hội, nên cần thiết phải xử phạt thật nghiêm khắc mới có tác dụng răn đe phòng ngừa tội phạm. Mặc dù bị cáo là người dân tộc thiểu số, sau khi gây án cố ý gây thương tích đã ra đầu thú và có tác động gia đình bồi thường khắc phục một phần hậu quả, nhưng trong thời gian tạm giam lại tiếp tục gây án đặc biệt nghiêm trọng là giết người để trốn trại, thể hiện tính chất rất côn đồ, mất nhân tính. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 06 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích", Tử hình về tội "Giết người" và 06 tháng tù về tội "Trốn khỏi nơi giam", tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành chung cho cả 3 tội hình phạt Tử hình là thỏa đáng.

[5] Xét các quyết định của bản án sơ thẩm là có căn cứ pháp luật, và mặc dù tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội, nhưng thái độ khai báo cũng chưa thành khẩn, không khai rõ động cơ mục đích phạm tội. Xét mức độ phạm tội bị cáo gây ra quá đặc biệt nghiêm trọng, phạm tội có tính hệ thống, coi thường pháp luật, Hội đồng xét xử không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, án sơ thẩm được giữ nguyên.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Quỳnh V và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Quỳnh V phạm các tội "Giết người", "Cố ý gây thương tích" và "Trốn khỏi nơi giam".

Áp dụng điểm g, n khoản 1 Điều 93; khoản 3 Điều 104; khoản 1 Điều 311; điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 ; Điều 35 ; Điều 50 của Bộ luật hình sự,

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Quỳnh V - Tử hình về tội "Giết người", 06 (sáu) năm tù về tội "Cố ý gây thương tích" và 06 (sáu) tháng tù về tội "Trốn khỏi nơi giam".

Tổng hợp hình phạt: buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của ba tội là Tử hình. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Trong thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay, bị cáo Hoàng Quỳnh V được quyền gửi đơn đến Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam để xin ân giảm án tử hình.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng 42 của Bộ luật hình sự; các Điều 584, 585, 586 và 591 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Hoàng Quỳnh V phải bồi thường cho những người đại diện hợp pháp của người bị hại Hoàng Văn B gồm bà Hoàng Thị B1, anh Hoàng Văn M, ông Hoàng Văn S, bà Hoàng Thị K số tiền là 230.000.000 đồng và buộc bị cáo phải cấp dưỡng nuôi con của anh Hoàng Văn B là cháu Hoàng Ngọc P, sinh ngày 27/3/2002 mỗi tháng là 1.210.000 đồng cho đến khi cháu P đủ 18 tuổi (do người trực tiếp nuôi cháu P đại diện nhận).

Buộc bị cáo Hoàng Quỳnh V phải bồi thường cho những người đại diện hợp pháp của người bị hại Lê Văn T gồm bà Trần Thị H, anh Lê Vũ Thanh T1, chị Lê Thị Hà N, số tiền 165.000.000 đồng và buộc bị cáo phải cấp dưỡng nuôi con của anh Lê Văn T là cháu Lê Chí N2, sinh ngày 03/8/2006 mỗi tháng là 1.500.000 đồng cho đến khi cháu N2 đủ 18 tuổi (do người trực tiếp nuôi cháu N2 đại diện nhận).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án chủ động ra quyết định thi hành án kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về án phí:

- Án phí sơ thẩm: Bị cáo Hoàng Quỳnh V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 19.575.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Án phí phúc thẩm: Bị cáo Hoàng Quỳnh V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về xử lý vật chứng, án phí sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại TP Hồ Chí Minh;
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước;
- Công an tỉnh Bình Phước;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Phước;
- Trại tạm giam CA tỉnh Bình Phước (2);
- ĐDBH (2);
- Lưu VP (3). HS (2). 16b. (Án 38)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Công Lý